

Bản án số: 51/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 20-9-2017
V/v ly hôn giữa chị G và anh T

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhi

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đoàn Thị Duyên và ông Trần Tuấn Vũ.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thu Ngoan – Thẩm tra viên
Toà án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Ngày 20/9/2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kiến Xương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 152/2017/TLST - HNGĐ ngày 14/8/2017 về việc: “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/9/2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* : Chị **Hà Thị G**, sinh năm 1992.

Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Địa chỉ: Thôn C, xã M, huyện M, tỉnh Hòa Bình.

2. *Bị đơn:* Anh **Phạm Văn T**, sinh năm 1985.

Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 26/6/2017 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án cũng như tại phiên toà hôm nay nguyên đơn - chị Hà Thị G trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phạm Văn T tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn với nhau, được Ủy ban nhân dân xã B đăng ký kết hôn vào ngày 01 tháng 9 năm 2016. Sau khi kết hôn chị về chung sống với anh T tại gia đình anh T hòa thuận, hạnh phúc được hai tháng đầu đến tháng thứ ba thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau và chị thấy chị không hợp với cuộc sống ở quê anh T. Đến ngày 17 tháng 12 năm 2016 chị đã bỏ về quê bố mẹ đẻ của chị ở tỉnh Hòa Bình để sinh sống và vợ chồng cũng sống ly từ đó đến nay không ai quan tâm đến ai nữa. Đến nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể trở về chung sống với nhau được nữa, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Về con chung: Chị và anh T không có con chung và hiện tại chị cũng không có thai.

Về quan hệ tài sản chung: Chị và anh T không có tài sản gì chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ.

Tại bản tự khai và biên bản hòa giải cùng ngày 31/8/2017 cũng như tại phiên tòa hôm nay bị đơn anh Phạm Văn T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị G tự nguyện kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã B như chị G trình bày. Sau khi kết hôn anh chị chung sống với nhau được 03 tháng nhưng cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, chị G hay kiêu có gây sự với anh, trong 03 tháng chung sống chị G đã năm lần lần dọa tự tử và đòi về nhà bố mẹ đẻ ở Hòa Bình, anh đã phải thuê taxi để đưa chị G về tận nhà. Anh và chị G đã sống ly thân kể từ tháng 12 năm 2016 đến nay chị G không quay trở về nhà anh để chung sống cùng anh nữa. Nay chị G có đơn xin ly hôn anh, mặc dù anh xác định tình cảm giữa anh và chị G không còn và nếu chị G có muốn quay lại để chung sống cùng anh thì anh cũng không chấp nhận nhưng anh vẫn không đồng ý ly hôn chị G.

Về con chung: Anh và chị G không có con chung.

Về quan hệ tài sản chung: Anh và chị G không có tài sản gì chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Xét thấy nguyên đơn là chị Hà Thị G khởi kiện xin ly hôn anh Phạm Văn T. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã thụ lý và giải quyết yêu cầu của chị G là đúng thẩm quyền.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị G và anh Phạm Văn T kết hôn có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Định, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình vào ngày 01/9/2016 xác định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng anh T chị G chỉ chung sống với nhau được một thời gian rất ngắn nhưng cuộc sống chung vợ chồng không có hạnh phúc, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau. Hiện nay chị G đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở tỉnh Hòa Bình để sinh sống không còn quan tâm và liên lạc gì với anh T nữa. Mặc dù anh T không đồng ý ly hôn chị G nhưng Hội đồng xét xử xét thấy, tình trạng hôn nhân

của chị G và anh T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được hơn nữa anh T khẳng định anh không đồng ý ly hôn chị G nhưng nếu chị G quay về để chung sống cùng anh thì anh cũng không chấp nhận nữa. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Hà Thị G xử cho chị G được ly hôn anh T là có căn cứ và phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Không có

Về quan hệ tài sản chung: Không có.

Về án phí: Chị Hà Thị G phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo qui định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 235, 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hà Thị G được ly hôn với anh Phạm Văn T.

2. Về con chung: Không có.

3. Về quan hệ tài sản chung: Không có

4. Về án phí: Chị Hà Thị G phải nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng chị G đã nộp tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0000787 ngày 14/8/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương thành án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, chị Hà Thị G và anh Phạm Văn T có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 20 tháng 9 năm 2017.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kiến Xương;
- UBND xã Bình Định;
- Chi cục THADS huyện Kiến Xương;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nhi